

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN  
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo văn bản số 13/TTr-Aiko ngày 15/07/2022 của  
Công ty TNHH Aiko Việt Nam)

**❖ Thông tin chung về dự án:**

- *Tên dự án:* Dự án đầu tư xây dựng Trường Phổ thông tư thực liên cấp Mensa  
Địa điểm thực hiện: Phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

- *Tên nhà đầu tư dự án:* Công ty TNHH Aiko Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: số 172 đường Lê Công Thanh, phường Trần Hưng Đạo,  
Thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

Điện thoại : 0388286699

Đại diện : Ông Đỗ Văn Linh

Chức vụ : Giám đốc

**I. Vị trí thực hiện dự án đầu tư**

**❖ Vị trí dự án**

Vị trí dự án có diện tích 8.455,0 m<sup>2</sup> thuộc khu đô thị Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Vị trí cụ thể như sau:

+ Phía Bắc: giáp khu dân cư hiện trạng;

+ Phía Nam: giáp khu dân cư hiện trạng;

+ Phía Đông: giáp khu đất 7%;

+ Phía Tây: giáp khu đất ruộng bỏ hoang và khu dân cư hiện trạng.

Tọa độ vị trí dự án như sau:

**Bảng 1: Tọa độ vị trí dự án**

Tên điểm	Tọa độ	
	X(m)	Y(m)
1	2271784.064	598029.773
M2	2271804.443	598094.843
M3	2271799.374	598148.366
M4	2271796.653	598150.614
M5	2271731.647	598144.371
M6	2271734.459	598113.698
M7	2271729.861	598074.961
M8	2271719.488	598070.028
M9	2271717.273	598060.712
M10	2271720.389	598027.816
M11	2271724.754	598024.208

**❖ Phạm vi, quy mô công suất dự án**

- Dự án có quy mô dự kiến:
    - + Cấp tiểu học: 20 lớp – 410 học sinh
    - + Cấp THCS: 20 lớp – 410 học sinh
- Với 120 cán bộ công nhân viên

Công trình xây dựng gồm 3 khối nhà, khối nhà học 1 và hiệu bộ cao 4 tầng 1 tum, khối nhà học 2 cao 4 tầng + 1 tum, nhà thi đấu cao 2 tầng và 1 nhà bảo vệ, 1 trạm bơm . Quy mô tiếp nhận khoảng 820 học sinh. Với các không gian chức năng như : Phòng học, văn phòng làm việc, phòng y tế, phòng giáo viên, phòng hiệu trưởng, phòng vệ sinh, kho, phòng kỹ thuật, nhà ăn, bếp nấu, nhà thi đấu, sân vườn, sân bóng, không gian cây xanh...

- Quy mô diện tích: 8455m<sup>2</sup>

Cơ cấu sử dụng đất của dự án

<b>STT</b>	<b>Hạng mục</b>	<b>Diện tích (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Số tầng</b>	<b>Mật độ (%)</b>
1.1	Khối nhà tiểu học + Hiệu bộ	593,0	4	7,00
1.2	Khối nhà THCS	1.179,0	4	15,45
1.3	Nhà thi đấu + Nhà ăn	856,0	2	10,10
1.4	Hành lang cầu	527,0	2	7,03
1.5	Nhà bảo vệ	28,0	1	0,20
1.6	Trạm bơm	16,5	1	0,20
2.1	Cổng chính			
2.2	Cổng phụ + sảnh nhập hàng			
3.1	Đường + bãi để xe phụ huynh	120,0		2,01
3.2	Đường xe bus + xe PCCC	895,0		6,99
3.3	Đề xe giáo viên			
4.1	Sân bóng 5	375,0		4,44
4.2	Sân trường	3.865,5		45,60
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8.455,0</b>		<b>100,0</b>

**Bảng 2: Cơ cấu sử dụng đất của dự án**

STT	Hạng mục	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ %
1	Công trình xây mới	3.199,5	37,84
2	Sân vườn	3.865,5	45,72
3	Đường nội bộ	1.015,0	12,00
4	Sân bóng	375,0	4,44
	<b>Tổng</b>	<b>8.455,0</b>	<b>100,0</b>

Công trình được bố trí ở giữa khu đất. Xung quanh là hệ thống vỉa hè, đường nội bộ và sân vườn tạo cảnh quan xanh và lấy bóng mát. Bố trí các khối công trình theo dạng này sẽ tạo được không gian cảnh quan đẹp, các khối nhà bố trí liên hoàn, sân vườn bố trí xung quanh và ở giữa hai khối nhà thuận tiện cho việc đi lại và nghỉ ngơi của người sử dụng trong công trình.

*❖ Các yếu tố nhạy cảm về môi trường*

Dự án được thực hiện tại phường Liêm Chính và có chuyển đổi đất lúa.

**II. Tác động môi trường của dự án đầu tư**

**2.1. Các tác động môi trường chính của dự án**

*a. Tác động đến môi trường không khí*

Dự án xây dựng trường học nên hoạt động xây dựng trường và cả quá trình dự án đi vào hoạt động đều có những tác động tới môi trường không khí.

*b. Tác động đến môi trường nước, đất*

Quá trình sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng. Lượng nước thải này nếu không được thu gom xử lý sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, không khí và nguồn nước tiếp nhận (kênh, mương, ao hồ, mạng lưới thu gom nước mặt khu vực dự án).

Các loại chất thải khác từ quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động như chất thải rắn, chất thải nguy hại nếu không được thu gom sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, nước khu vực dự án và lân cận.

*c. Tác động đến môi trường sinh thái và sức khỏe người dân*

Quá trình xây dựng dự án sẽ phát sinh các loại chất thải như nước thải, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại,...

Các loại chất thải này nếu không được thu gom và xử lý triệt để sẽ là nguồn gây ô nhiễm đất, nước, không khí, là nơi phát sinh các mầm bệnh, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân khu vực dự án và lân cận.

**2.2. Quy mô, tính chất của các loại chất thải phát sinh từ dự án**

*a. Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động do nước thải*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 2,5 m<sup>3</sup>/ngày.  
- Tính chất: Là loại nước chứa đựng rất nhiều thành phần gây ô nhiễm: cặn bản, dầu mỡ, các chất hữu cơ khó phân huỷ sinh học, các loại vi sinh vật gây bệnh. Thành phần cần xử lý trong nước thải sinh hoạt là thành phần hữu cơ, cặn lơ lửng và vi sinh vật.

- Vùng bị ảnh hưởng: Hệ thống rãnh thoát nước của khu đô thị và các kênh, mương trong khu vực dự án và lân cận.

*b. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và vùng có thể bị tác động do bụi, khí thải*

- Giai đoạn xây dựng  
Nguồn phát sinh bụi, khí thải trong quá trình xây dựng dự báo như sau  
+ Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động đào, đắp xây dựng đường, hệ thống thoát nước

+ Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình vận chuyển đất đá thải đi đổ thải

+ Bụi, khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu;

+ Bụi phát sinh từ hoạt động xúc bốc nguyên vật liệu

+ Khí thải phát sinh từ hoạt động đốt cháy nhiên liệu của phương tiện thi công

+ Khí thải phát sinh từ hoạt động trải bê tông asphalt

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

Bụi, khí thải, tiếng ồn phát sinh từ quá trình tham gia giao thông của các phương tiện giao thông ra vào trường; hoạt động đun nấu thức ăn tại trường

- Các loại bụi phát sinh từ hoạt động của dự án chủ yếu là bụi đường (nặng, tro, khó phát tán đi xa). Bụi và khí thải do đốt cháy nhiên liệu (bụi, SO<sub>2</sub>, CO, NO<sub>x</sub>) là loại phát tán trong không gian và thời gian rộng, không liên tục.

- Đối tượng chịu tác động chính là công nhân xây dựng dự án và người dân khu vực xung quanh dự án.

*c. Quy mô, tính chất của chất thải rắn*

❖ *Chất thải rắn sinh hoạt*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản:

Giai đoạn này, chất thải rắn bao gồm

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Khối lượng phát sinh khoảng 12,5 kg/ngày.

+ Chất thải rắn xây dựng: Là các chất thải của vật liệu thừa, đất đá do quá trình vận chuyển nguyên vật liệu rơi vãi, phế thải, vỏ bao bì, thùng gỗ. Tuy nhiên loại chất thải này có thể tận dụng, thug om trong quá trình thi công tùy theo từng chủng loại. Khối lượng chất thải rắn xây dựng dự báo chiếm 0,1% tổng khối lượng thi công.

Lượng đất đá thải sẽ được đổ thải đúng vị trí quy định.

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động: Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động của cán bộ công nhân viên

- Vùng bị ảnh hưởng: Môi trường không khí, cảnh quan khu vực dự án và lân cận.

#### *d. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh dự báo khoảng 1250 kg/năm.

- Tính chất: Là loại chất thải chứa nhiều thành phần khó phân hủy như giẻ lau dính dầu mỡ, dầu nhớt thải, que hàn....gây nguy hại cho môi trường và sức khỏe con người.

### **2.3. Các tác động môi trường khác**

- Tiếng ồn, độ rung trong quá trình thi công xây dựng
- Tác động đến hệ thống tưới tiêu, thoát nước khu vực
- Tác động đến giao thông của khu vực

## **III. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường**

### **3.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án**

#### *a. Giảm thiểu tác động của bụi*

##### *❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản*

+ Phun nước làm ẩm để tránh phát tán bụi với tần suất 4 lần/ngày vào thời điểm nắng nóng hanh khô.

+ Phun nước giảm thiểu bụi tại các tuyến đường vận chuyển

+ Quây tôn cao 2-2,5m xung quanh dự án để tránh phát thải bụi đến khu dân cư hiện trạng phía Bắc, phía Nam, phía Tây dự án

+ Ngăn ngừa bụi phát tán tại các bãi chứa tạm: tập kết nguyên vật liệu tạo chiều cao bãi chứa không quá 1.5m để dễ dàng che chắn

+ Thi công dứt điểm các hạng mục, dọn dẹp mặt bằng thi công vào cuối ngày

+ Sử dụng xe vận chuyển còn niên hạn, định kỳ kiểm tra bảo dưỡng

+ Sử dụng máy móc, thiết bị thi công còn mới, thường xuyên được bảo dưỡng và sửa chữa tại các gara chuyên dụng.

##### *❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

##### *☞ Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm từ giao thông*

Tuân thủ nghiêm chỉnh về chiều rộng mặt cắt đường, vỉa hè. Đảm bảo đường thông thoáng, tránh gây ùn tắc giao thông nhằm hạn chế phát sinh và dễ dàng phát tán các chất gây ô nhiễm.

Đảm bảo vệ sinh đường sạch sẽ, tưới đường thường xuyên, trên tất cả các tuyến đường, đặc biệt vào thời điểm khô hanh.

##### *☞ Giảm thiểu ô nhiễm nhiệt và khí thải từ hoạt động nấu ăn:*

Hoạt động nấu ăn của Dự án tại khu bếp ăn là hoạt động gây ô nhiễm nhiệt và khí thải lớn nhất bên trong nhà: nấu ăn dùng nguồn năng lượng chính là điện và gas, do

hoạt động diễn ra bên trong công trình nên các khí thải độc hại, mùi và nguồn nhiệt có tác động trực tiếp đến sức khỏe con người. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm là lắp đặt hệ thống quạt hút khí, nhiệt phía trên nhà bếp, nhằm hút nhiệt và khí độc hại ra khỏi căn nhà.

☞ *Biện pháp giảm thiểu mùi từ khu lưu giữ chất thải sinh hoạt:*

- Trong mùa nắng nóng tốc độ phân huỷ rác nhanh sẽ tạo nên mùi hôi thối gây ô nhiễm không khí. Chất thải sinh hoạt sẽ hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân thu gom hàng ngày chở đi xử lý theo quy định.

- Yêu cầu đơn vị thu gom vận chuyển chất thải đi xử lý 1 lần/ngày, tránh việc lưu trữ rác tại nguồn trong thời gian dài

*b. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải, nước mưa*

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Nước thải sinh hoạt:

+ Sử dụng 02 nhà vệ sinh di động dạng container (01 container 20 feet có 4 phòng) để quản lý và thu gom lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.

+ Định kỳ 3 lần/tuần sẽ thuê đơn vị chuyên trách đến thu gom và mang các loại chất thải của nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định.

- Nước thải thi công:

+ Không tập trung các loại nguyên vật liệu gần các tuyến thoát nước để ngăn ngừa chất thải rò rỉ qua đường thoát nước thải.

+ Nước thải thi công, nước thải rửa xe: Ước tính lượng nước cần thiết để rửa cho 01 xe là 50 lit/xe. Thành phần chất thải chủ yếu của lượng nước này là đất, cát, CTR lơ lửng... do đó được thu gom vào bể lắng (2x3x1m, được chia làm 2 ngăn) để lắng đất, cát và xử lý váng dầu trước khi thoát vào hệ thống thoát nước chung. Bể được xây bằng gạch dung tích 3m<sup>3</sup> cùng vữa xi măng cát vàng mác 100# chia làm 2 ngăn có vách tách dầu ở phía trên và thông cửa với nhau ở phía giữa và đáy bể. Định kỳ thu gom váng dầu vào nơi quy định.

- Nước mưa chảy tràn: Để hạn chế sự ứ đọng nước mưa gây ngập úng cục bộ tại khu vực, giảm thiểu khả năng nước mưa mang theo các chất ô nhiễm trên mặt đất gây tác động tiêu cực cho nguồn tiếp nhận, Chủ Dự án đưa ra các giải pháp phòng ngừa và giảm thiểu như sau:

+ Tiến hành che chắn nguyên vật liệu tập kết tại công trường để hạn chế nước mưa cuốn trôi các tạp chất bẩn;

+ Cử công nhân thu dọn các chất thải rắn, phế liệu sau mỗi ngày làm việc.

+ Không để tạo trên mặt bằng các thùng vũng đọng nước.

+ Xây dựng hệ thống thoát nước thi công và vạch tuyến phân vùng thoát nước mưa. Các tuyến thoát nước đảm bảo tiêu thoát triệt để, không gây úng ngập trong suốt quá trình xây dựng và không gây ảnh hưởng đến khả năng thoát thải của các khu vực

bên ngoài Dự án.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Nước thải sinh hoạt được xử lý qua bể tự hoại, sau đó được thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực, đầu nối tại hố ga phía Đông dự án.

*c. Biện pháp giảm thiểu tác động của nước mưa*

Nước mưa mái và nước mưa ban công được thu gom qua các phiếu thu 150x150mm (trên mái), ống đứng thoát nước mưa tương ứng là D110mm (bằng hệ thống đường ống riêng) cho thoát thẳng ra hệ thống thoát nước mưa của khu công trình ở ngoài nhà sau đó thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực tại hố ga phía Đông Bắc dự án.

*d. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn*

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Thu gom, xử lý chất thải rắn xây dựng:

Chất thải rắn xây dựng của dự án được phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Chất thải rắn có thể được tái chế sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử dụng ở các công trường xây dựng khác: đất vét hữu cơ, gạch vỡ, vữa, bê tông thừa sử dụng làm vật liệu san nền ngay tại công trường.

Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng được phải đem chôn lấp theo quy trình quy định.

Phế liệu xây dựng sẽ được tập trung riêng biệt tại các bãi chứa quy định trên công trường trước khi được công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Hà Nam mang đi xử lý.

Bố trí 02 thùng dung tích 120 lít/thùng để lưu giữ CTR xây dựng, các thùng chứa được đặt trong nhà lưu giữ chất thải rắn xây dựng ở cạnh khu lưu giữ tạm thời CTNH, khu vực lưu giữ là dạng nhà container 10 feet.

- Thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân tham gia xây dựng dự án:

Các loại chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường được thu gom chứa vào các thùng chứa rác. Đơn vị thi công bố trí 01 thùng đựng rác dung tích 120 lít/thùng chứa rác thải sinh hoạt. Công ty sẽ hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và mang đi xử lý (vào cuối giờ chiều hàng ngày).

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Bố trí các thùng rác tại những khu vực thích hợp cụ thể như sau:

Khối nhà học 1+ hiệu bộ: 24 thùng dung tích 10 lít (bố trí mỗi phòng 01 thùng)

Khối nhà học 2: 46 thùng dung tích 10 lít (mỗi phòng bố trí 01 thùng)

Nhà ăn + nhà thi đấu: 14 thùng dung tích 10 lít

Hợp đồng với đơn vị thu gom rác thải đến vận chuyển, xử lý tần suất 01 lần/ngày

*e. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại*

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

Chất thải nguy hại từ quá trình thi công xây dựng bao gồm dầu mỡ thải, vỏ hộp sơn, cặn sơn, bóng đèn hỏng, vỏ can, thùng dính dầu mỡ, giẻ lau nhiễm dầu mỡ, đầu mẫu que hàn,... sẽ được phân loại, thu gom vào 05 thùng chứa chuyên dụng, dung tích 50 lít/thùng có nắp đậy, CTNH sau đó được chứa vào nhà container (container 10feet) được bố trí trên công trường. Chất thải nguy hại này sẽ được chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại được quản lý và xử lý theo Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ TN&MT quy định về quản lý chất thải nguy hại.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

CTNH được thu gom vào các thùng chứa riêng, có dán nhãn đặt trong kho lưu giữ CTNH.

Khu vực lưu giữ CTNH đặt gần khu tập kết rác sinh hoạt với diện tích khoảng 10m<sup>2</sup>. Kho chứa CTNH được lắp đặt cửa ra vào, có khóa và có biển báo, nền nhà kho láng xi măng và có bố trí rãnh xung quanh kho để thu gom chất thải nguy hại dạng lỏng bị rò rỉ. Chất thải nguy hại dạng lỏng có thể rò rỉ được thu lại một hố hình trụ.

CTNH được thu gom và lưu giữ trong các thùng HDPE dung tích 40 - 100 lít/thùng. Dự án sẽ bố trí 04 thùng chứa các CTNH phát sinh. Thùng có dán nhãn CTNH bên ngoài thùng với kích thước ít nhất 30 cm mỗi chiều, in rõ ràng, dễ đọc, không bị mờ và phai màu, ký hiệu CTNH với từng loại.

Định kỳ 06 tháng đến 01 năm thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý.

*f. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác*

❖ *Giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung trong giai đoạn xây dựng*

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.
- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu phải có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.
- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công. Các thiết bị đều lắp ống giảm thanh.
- Quy định tốc độ xe ra vào công trình, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.
- Sử dụng các loại xe được đăng kiểm theo quy định.



### 3.2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

Các công trình bảo vệ môi trường chính của dự án như sau:

**Bảng: Danh mục công trình bảo vệ môi trường của dự án**

TT	Công trình bảo vệ môi trường
1	Khu tập kết rác sinh hoạt
2	Thùng chứa rác thải nguy hại
3	Kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại

## IV. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

### 4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án

#### a. Nội dung và yêu cầu chương trình giám sát môi trường

- Giám sát chất thải: Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại.

- Giám sát tác động: Giám sát chất lượng môi trường không khí khu vực thực hiện dự án và lân cận.

#### b. Tần suất và thông số giám sát

##### ❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản

Nội dung giám sát bao gồm:

- Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn.

- Tần suất: hàng ngày.

- Hoạt động giám sát chất thải rắn đảm bảo theo các quy định hiện hành.

##### \* Giám sát chất thải nguy hại

Nội dung giám sát bao gồm:

- Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn.

- Tần suất: hàng ngày.

- Hoạt động giám sát chất thải nguy hại đảm bảo theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 về quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường và Thông tư 02/2022/TT – BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

##### ❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

Theo Điều 97, 98 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP: Dự án không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường xả bụi, khí thải công nghiệp lớn ra môi trường và khối lượng khí thải <50.000 m<sup>3</sup>/h nên không phải thực hiện quan trắc định kỳ

#### b. Giám sát chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

\* Giám sát chất thải rắn

- Các vấn đề cần giám sát:

- + Khối lượng và chủng loại các loại chất thải phát sinh;
- + Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải;
- Tần suất giám sát: Hàng ngày.
- \* Giám sát chất thải nguy hại
- Các vấn đề cần giám sát:
- + Khối lượng và chủng loại các loại chất thải phát sinh;
- + Cách thức thu gom, phân loại, lưu trữ và vận chuyển chất thải;
- Tần suất giám sát: Hàng ngày.

Hoạt động giám sát chất thải rắn và chất thải nguy hại đảm bảo theo Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/02/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Đơn vị chịu trách nhiệm quản lý, giám sát khi đi vào hoạt động: Công ty TNHH Aiko Việt Nam

#### ***4.2. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố***

##### ***a. Sự cố ùn tắc giao thông***

Phối hợp với các cơ quan chức năng, tổ chức phân luồng giao thông hợp lý, đặc biệt vào các giờ cao điểm 6-8h và 16-19h hàng ngày, giảm thiểu ùn tắc giao thông trên tuyến đường dự án.

Đặt biển báo giảm tốc độ trên tuyến đường

Bố trí cán bộ hướng dẫn phân luồng giao thông, phương tiện dừng đỗ đúng nơi quy định tránh ắc tắc, tai nạn

##### ***b. Giảm thiểu tai nạn giao thông, tổ chức giao thông tại các nút giao***

Bố trí hệ thống an toàn giao thông theo quy định hiện hành, nhằm hướng dẫn giao thông trên dọc tuyến, để tài xế tiếp nhận các thông tin một cách đầy đủ, tiện lợi nhằm nâng cao điều kiện an toàn giao thông. Hình dáng, quy cách, vị trí, kích thước, màu sắc....của hệ thống này tuân theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

#### **V. Các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư**

5.1. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022-2024

5.2. Tổng mức đầu tư dự án dự kiến

- Tổng mức đầu tư dự án dự kiến: 46.100.058.000 đồng.

- Nguồn vốn đầu tư:

Vốn tự có và vốn vay ngân hàng